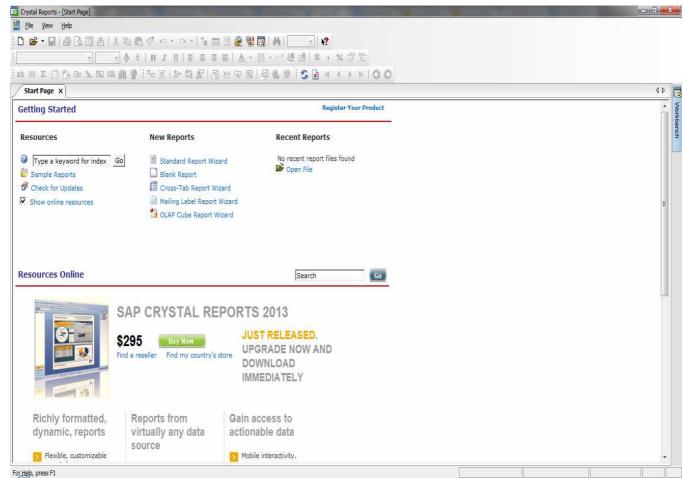
Tạo Một Crystal Report đầu tiên của bạn

Nếu đang làm việc với tu cách là lập trình viên cho một công ty lớn, hẳn bạn phải viết rất nhiều mã nhằm tự động hóa những tiến trình làm việc mà các phần mềm không giải quyết rốt ráo. Một số nhà cung cấp phần mềm nhận thức được hoàn cảnh khó khăn đó và cho phép bạn gọi các chương trình (hay ít nhất cũng là một số chức năng của chương trình) từ bên trong chương trình ứng dụng tùy biến. Business Objects, công ty đã tạo ra Crystal Reports, là một trong những hãng cung cấp như thế

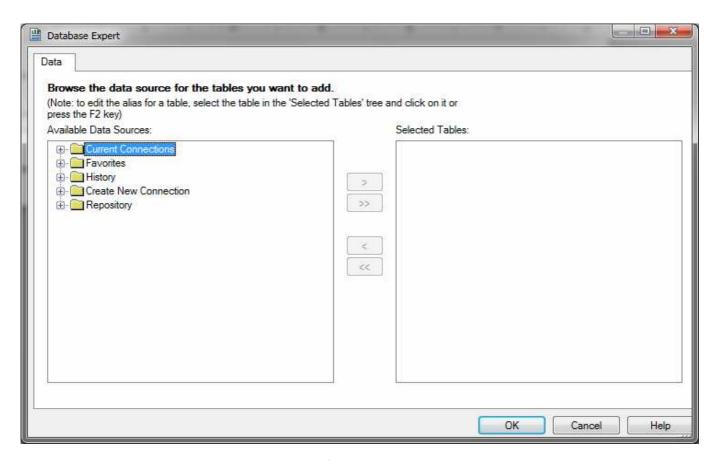
Crystal Reports là công cụ tạo báo cáo và biểu đồ kết nối với (và kết xuất) đủ kiểu nguồn dữ liệu, kể cả Excel; cơ sở dữ liệu khách hàng như Access, FoxPro; cơ sở dữ liệu cấp doanh nghiệp như SQL Server, Oracle, IBM DB2, và Sybase; cùng với những kho lưu trữ dữ liệu khác như bộ sưu tập OLAP (online analytical processing) hay XML (Extenxible Markup Language)

Trước khi bạn học về tất cả những cái cơ bản của Crystal Report thì tốt hơn là bây giờ ta sẽ tạo thử một Crystal nhỏ một cách nhanh chóng để bạn hình dung về Crystal Report ...

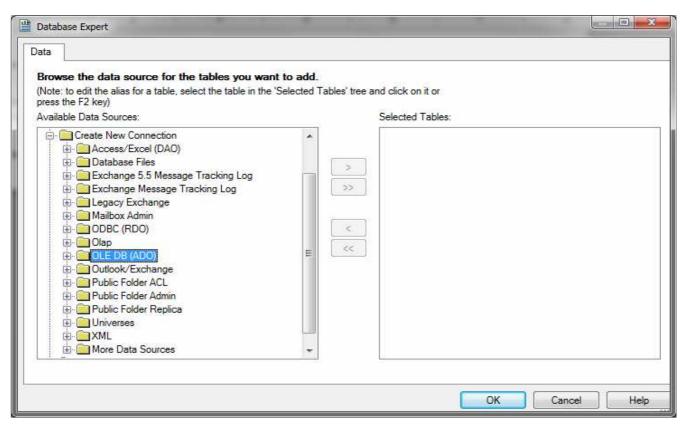
Bây giờ bạn hãy mở Visual Studio và tạo cho bạn một project mới . Nó có thể tạo trong cả hai ngôn ngữ là VB.NET hoặc C# và nó có thể là một Window Application hoặc ASP.NET . Thiết kế báo cáo với Crystal Report là một kiểu chương trình độc lập .Những bước để làm một Crystal thì giống nhau cho cả hai kiểu chương trình ứng dụng này . Đầu tiên bạn phải cài Crytal Report. Ở đây tôi dùng Crytal Report 11. Sau khi cài xong. Bạn vào Program => BusinessObjects 11 => Crystal Reports => Crystal Reports 11. Như hình dưới.



Khi đó màn hình chính của Crytal Report sẽ xuất hiện ... Bạn Blank Report là Using The Report . Hình dưới

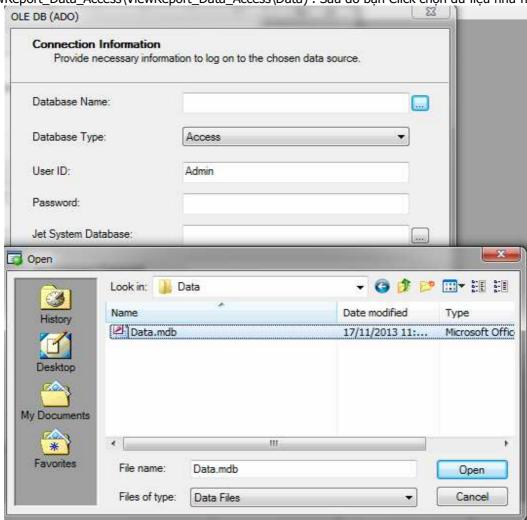


Bây giờ điều tiếp theo là ta phải chọn Cơ sỡ dữ liệu bằng việc nhấn chuột vào tuỳ chọn Create New Connection => OLE DB(ADO) (hình dưới) .



Kết nối tới Dữ liệu là Access

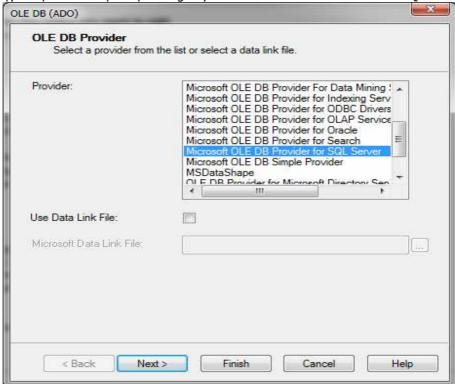
Điều này sẽ làm xuất hiện một hộp thoại mới và bạn chọn trong này là Microsoft Jet 4.0 OLE DB Provider . Trong hộp thoại tiếp theo bạn chọn đường dẫn đến căn cứ dữ liệu (Tên database phải là tên đường dẫn đầy đủ trong máy bạn ví dụ D:\ViewReport_Data_Access\ViewReport_Data_Access\Data) . Sau đó bạn Click chọn dữ liệu như hình dưới .



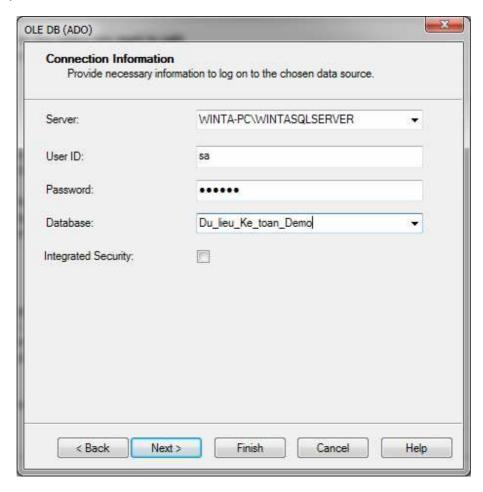
Nhập Password nếu Dữ liệu của bạn có đặt Password. Sau đó Click Finish. Xuất hiện hình như bên dưới. Browse the data source for the tables you want to add. (Note: to edit the alias for a table, select the table in the 'Selected Tables' tree and click on it or press the F2 key) Available Data Sources Selected Tables: - Create New Connection Access/Excel (DAO) 🗓 🧰 Database Files Exchange 5.5 Message Tracking Log Exchange Message Tracking Log Legacy Exchange i Mailbox Admin ⊕ @ ODBC (RDO) Olap Make New Connection D:\ViewReport_Data_Access\ViewReport_Data_Ac M Add Command Company Products ⊕ Outlook/Exchange □ Public Folder ACL in Public Folder Admin Public Folder Replica Universes ± ML in More Data Sources OK Cancel

Kết nối tới Dữ liệu là SQL Server

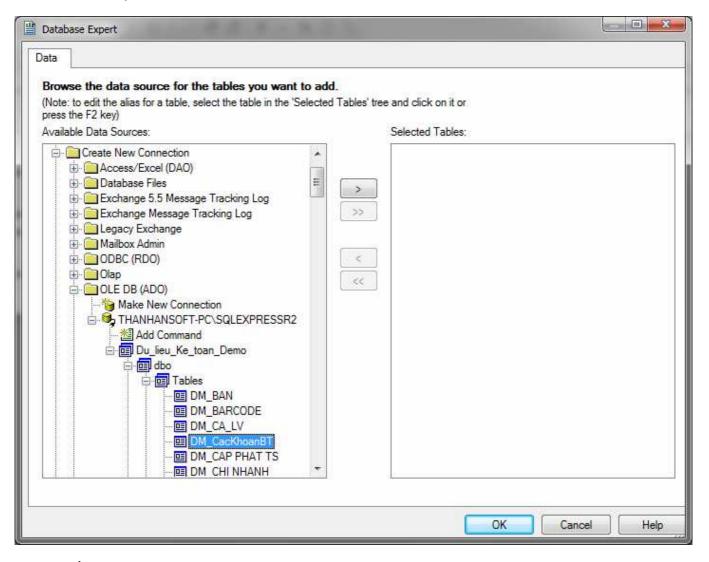
Khi xuất hiện một hộp thoại mới và bạn chọn trong này là Microsoft OLE DB Provider for SQL như hình dưới



Xuất hiện hộp thoại dưới.



Bạn nhập các thông tin về tên Server, Username, Password của SQL, Tên dữ liệu. Như hình mẫu phía trên. Sau đó nhấn Next. Xuất hiện hình dưới.



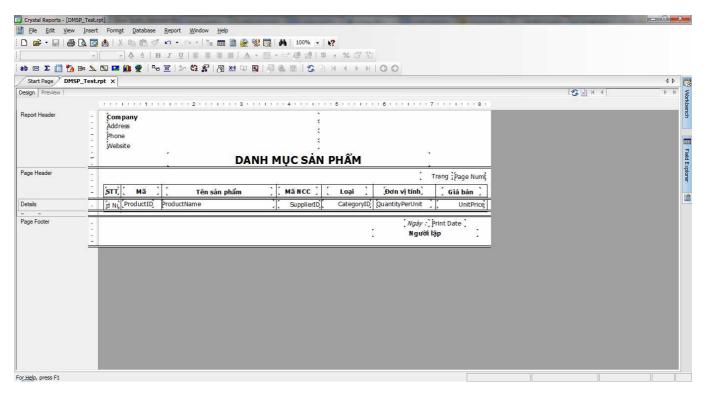
Click OK để hoàn thành kết nối

Đến đây xem như bạn kế nối dữ liệu thành công. Việc bây giờ bạn chọn các Table có liên quan tới báo cáo cần hiển thị. Bạn có thể nhấn Double vào Table để chọn.

Bây giờ bạn thấy phía bên tay trái của mình là bảng thông tin về Table và các field mà bạn muốn hiển thị. Kèm theo đó là các tiện ích như hiển thị số trang in, ngày in.....Hình dưới



Bây giờ bạn có thể thiết kế tùy ý như mình làm mẫu phía dưới.



Giải thích

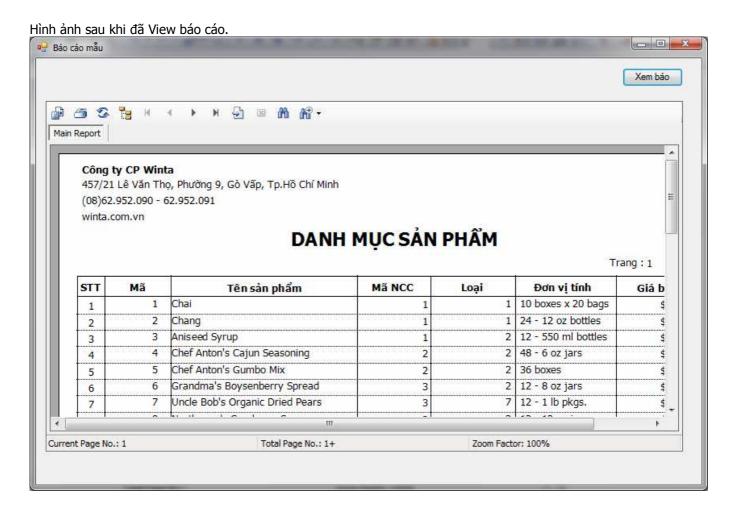
Report Header: Là tiêu đề đầu tiên của của báo cáo chỉ nằm trên trang đầu tiên. Ở đây có thể là thông tin Công ty, Tiêu đề báo cáo (Có thể được lấy thông tin từ Database)

Page Header: Là tiêu đề (hoặc tiêu đề cột) được hiển thị trên đầu mỗi trang.

Details: Là các dòng dữ liệu (Record) hiển thị. Mỗi Record là một dòng được hiển thị từ Database. Định dạng các Record cho kiểu số, ngày tháng... bằng cách Click chuột phải chọn Format Field.

Report Footer: Là tiêu đề, ghi chú, giải thích... phía dưới mỗi trang.

Page Footer: Được hiển thị ở trang cuối cùng như Ngày lập biểu, người lập biểu, Giám đốc....



Chúc các bạn thành công.